TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/ HS-ST
Ngày 11 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và Ông Phương Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án Hình sự thụ lý số 96/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2024/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Minh D; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1998, tại P, T, Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; Con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị D1, sinh năm: 1972, đều làm nghề trồng trọt; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1998, nghề nghiệp trồng trọt; Con: Có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2024; Cùng trú tại: ; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con cả trong gia đình có hai anh em;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, Cao Bằng từ ngày 17/7/2024 đến nay. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1998; trú tại: xóm Đ, xã ,huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 17/7/2024, Tổ công tác Công an huyện T, Cao Bằng phối hợp với Công an xã C, huyện T thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn xóm Đồng Tâm, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Hoàng Minh D, sinh năm 1988, trú tại: xóm Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen trắng, biển kiểm soát 11AK - 021.24 di chuyển theo hướng từ xóm Đồng Tâm đi xóm Thanh Lâm, xã Chí Viễn có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu D dừng xe, tiến hành hành kiểm tra phát hiện tại tay phải của D đang cầm 01 gói nilon màu xanh, bên trong là một lớp nilon màu trắng gói 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. D khai nhận chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ đồ vật, tài sản có liên quan, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen trắng, biển kiểm soát 11AK - 021.24 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI1: 865497062132362, số IMEI2: 865497062132370.

Ngày 18/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Minh D tại xóm Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Cùng ngày 18/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Minh D, kết quả: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,71g (không phẩy bảy một gam). Sau khi cân đã tiến hành trích mẫu, niêm phong lại và gửi giám định theo quy định. Tại Kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 25/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Hoàng Minh D khai nhận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 17/7/2024, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11AK - 021.24 đi từ nhà tại xóm Đ, xã P, huyện T đến xóm Đ, xã C, huyện T để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến xóm Đ, D gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông không quen biết ngồi ở lề đường, khi người đàn ông đồng ý thì D đưa cho số tiền 700.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi quay đi, được khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho D 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh. D không mở ra xem mà cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đến đoạn đường trước cửa nhà bà Mã Thị T thuộc xóm Đ, xã C, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và đồ vật, phương tiện có liên quan.

Vật chứng vụ án, 01 xe mô tô biển kiểm soát 11AK - 021.24, Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Nguyễn Thị H (Vợ của D). H không biết D sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma tuý. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình

giải quyết vụ án, ngày 06/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị H chủ sở hữu tài sản để quản lý, sử dụng. Đối với các vật chứng khác, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án từ Cơ quan CSĐT Công an huyện T sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKSTK ngày 10 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hoàng Minh D ra trước Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh D thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H1 đã nhận lại tài sản. Ngoài ra, bà không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Minh D. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh D từ 12 (mười hai) tháng tù - 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Hoàng Minh D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/7/2024. tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng ".

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, tạm giữ đối với Hoàng Minh D ngày 17/7/2024.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo D. Cụ thể: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 17/7/2024, Tổ công tác Công an huyện T, Cao Bằng phối hợp với Công an xã C, huyện T thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn xóm Đồng Tâm, xã Chí Viễn, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện và bắt quả tang Hoàng Minh D, sinh năm 1988, trú tại: xóm Đ, xã Phong Nặm, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ 0,71 gam Heroine để sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,71 gam (không phẩy bảy mươi bảy gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Minh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo D là người nghiện ma túy, nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Minh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù - 18 (mười tám) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ, Hoàng Minh D khai mua với một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đủ căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nguồn thu nhập nhưng không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Hoàng Minh D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/7/2024. tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng ".

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, tạm giữ đối với Hoàng Minh D ngày 17/7/2024.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2024.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh D 15 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ 17/7/2024;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi *"Vật chứng vụ Hoàng Minh D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/7/2024. tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng "*. Mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của Hoàng Minh D, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số IMEI 1:865497062132362, IMEI 2: 865497062132370 tạm giữ đối với Hoàng Minh D ngày 17/7/2024" Mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của Hoàng Minh D, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng;

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng có Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Tâm **Phương Văn Tư** **Nông Quốc Hùng**